

## Bài 3 : QUẦN CƯ. ĐÔ THỊ HOÁ

Từ xa xưa, con người đã biết sống quây quần bên nhau để tạo nên sức mạnh nhằm khai thác và chế ngự tự nhiên. Các làng mạc và đô thị dần hình thành trên bề mặt Trái Đất.

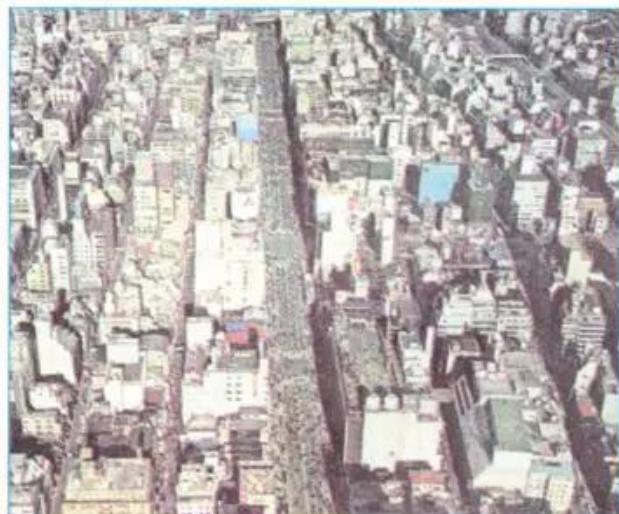
### 1. Quần cư nông thôn và quần cư đô thị

Có hai kiểu quần cư chính là quần cư nông thôn và quần cư đô thị.

- Quan sát hai ảnh dưới đây và dựa vào sự hiểu biết của mình, cho biết mật độ dân số, nhà cửa, đường sá ở nông thôn và thành thị có gì khác nhau ?



Hình 3.1 - Quang cảnh nông thôn



Hình 3.2 - Quang cảnh đô thị

Quần cư nông thôn là hình thức tổ chức sinh sống dựa vào hoạt động kinh tế chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp hay ngư nghiệp. Làng mạc, thôn xóm thường phân tán, gắn với đất canh tác, đất đồng cỏ, đất rừng hay mặt nước.

Quần cư đô thị là hình thức tổ chức sinh sống dựa vào hoạt động kinh tế chủ yếu là sản xuất công nghiệp và dịch vụ. Nhà cửa tập trung với mật độ cao.

Lối sống nông thôn và lối sống đô thị cũng có những điểm khác biệt.

Trên thế giới, tỉ lệ người sống trong các đô thị ngày càng tăng trong khi tỉ lệ người sống ở nông thôn có xu hướng giảm dần.

## 2. Đô thị hóa. Các siêu đô thị

Các đô thị xuất hiện từ rất sớm trong thời Cổ đại. Vào thế kỉ XIX, đô thị phát triển nhanh ở các nước công nghiệp. Đến thế kỉ XX, đô thị đã xuất hiện rộng khắp trên thế giới. Vào thế kỉ XVIII, gần 5% dân số thế giới sống trong các đô thị. Năm 2001, con số đó đã lên tới 46% (gần 2,5 tỉ người). Dự kiến đến năm 2025, dân số đô thị sẽ là 5 tỉ người.

Nhiều đô thị phát triển nhanh chóng, trở thành các siêu đô thị.

Năm 1950, trên thế giới chỉ có hai siêu đô thị là Niu I-oóc (12 triệu dân) và Luân Đôn (9 triệu dân). Trong những năm gần đây, số siêu đô thị trên thế giới tăng nhanh, nhất là ở các nước đang phát triển.



Hình 3.3 - Lược đồ các siêu đô thị trên thế giới có từ 8 triệu dân trở lên (năm 2000)

- *Đọc hình 3.3, cho biết :*

- + *Châu lục nào có nhiều siêu đô thị từ 8 triệu dân trở lên nhất ?*
- + *Tên của các siêu đô thị ở châu Á có từ 8 triệu dân trở lên.*

Đô thị hóa là xu thế của thế giới ngày nay, nhưng quá trình phát triển tự phát của nhiều siêu đô thị và các đô thị mới cũng để lại những hậu quả nghiêm trọng cho môi trường, sức khoẻ, giao thông... của người dân đô thị.

Có hai kiểu quần cư chính là quần cư nông thôn và quần cư đô thị.

Ở nông thôn, mật độ dân số thường thấp, hoạt động kinh tế chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp hay ngư nghiệp. Ở đô thị, mật độ dân số rất cao, hoạt động kinh tế chủ yếu là công nghiệp và dịch vụ.

Ngày nay, số người sống trong các đô thị đã chiếm khoảng một nửa dân số thế giới và có xu thế ngày càng tăng.

### Câu hỏi và bài tập

- Nêu những sự khác nhau cơ bản giữa quần cư đô thị và quần cư nông thôn.
- Dựa vào bảng thống kê dưới đây, cho nhận xét về sự thay đổi số dân và thay đổi ngôi thứ của 10 siêu đô thị lớn nhất thế giới từ năm 1950 đến năm 2000. Các siêu đô thị này chủ yếu thuộc châu lục nào ?

(Đơn vị : triệu người)

Năm 1950		Năm 1975		Năm 2000	
Tên siêu đô thị	Số dân	Tên siêu đô thị	Số dân	Tên siêu đô thị	Số dân
1. Niu I-oóc (Bắc Mĩ) 2. Luân Đôn (châu Âu)	12 9	1. Niu I-oóc (Bắc Mĩ)	20	1. Tô-ki-ô (châu Á)	27
		2. Tô-ki-ô (châu Á)	18	2. Niu I-oóc (Bắc Mĩ)	21
		3. Thượng Hải (châu Á)	12	3. Xao Pao-lô (Nam Mĩ)	16
		4. Mê-hi-cô Xi-ti (Bắc Mĩ)	12	4. Mê-hi-cô Xi-ti (Bắc Mĩ)	16
		5. Lốt An-giô-let (Bắc Mĩ)	11	5. Mum-bai (châu Á)	15
		6. Xao Pao-lô (Nam Mĩ)	11	6. Thượng Hải (châu Á)	15
		7. Luân Đôn (châu Âu)	10	7. Bắc Kinh (châu Á)	13,2
		8. Bắc Kinh (châu Á)	9	8. Lốt An-giô-let (Bắc Mĩ)	12
		9. Bu-ê-nôt Ai-ret (Nam Mĩ)	9	9. Côn-ca-ta (châu Á)	12
		10. Pa-ri (châu Âu)	9	10. Xơ-un (châu Á)	12